

Số: 105 /2019/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 26 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu 4 xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ

- Bị đơn: Anh Tạ Ngọc H sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 4 xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Ngọc H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Tạ Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Tạ Ngọc T sinh ngày 11/9/2012. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Hưởng.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về tài sản chung:** Các bên thống nhất và thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H sở hữu tài sản chung của vợ chồng là 01 xe máy HONDA LEAD biển kiểm soát 19K1-226.xx mang tên Nguyễn Thị H. Chị Nguyễn Thị H không phải thanh toán chênh lệch tài sản cho anh H.

- **Về công nợ, đất nông nghiệp, công sức:** Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Ngọc H đều xác định không có.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H nhận nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0001723 ngày 09/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị H 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh